



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 03/06/2026 (Wednesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.2	21:04	00:45	↗
3.3	04:37	07:45	↘
2.5	09:28	12:45	↗
3.3	13:54	16:45	↘
0.3	21:39	01:30	↗
3.2	05:20	08:15	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Quyển	YONG SHENG 99	7.5	123	7,460	H25 - TCHP	02:30	Y/c MP	08-12
2	Thịnh	NEXOE MAERSK	10.3	199	27,733	P/s3 - CL5	03:00	Cano DL	A1-A6
3	Kiên	HMM HERITAGE	9.4	172	17,277	P/s3 - BNPH	04:00	//0700	A3-01
4	Duy	MILD CONCERTO	6.7	148	9,929	H25 - TCHP	05:00	//	08-12
5	Đ.Long	UNI PREMIER	9.1	182	17,887	P/s3 - CL4	09:30	//1000	A3-A5
6	N.Dũng	MAERSK VILNIUS	10.3	180	20,927	P/s3 - CL1	06:00	//	A1-A6
7	N.Chiến - Tín	SITC SHANDONG	9.7	172	17,119	P/s3 - CL7	07:30	//1000	A2-AB02
8	M.Hải - Giang	TPC-TK06+TPC-SL16	6	190	6,257	H25 - CanGio	08:00		
9	Đ.Chiến	NICOLAI MAERSK	10.2	199	27,733	P/s3 - CL5	12:30	//1500	A1-A6
10	Đào	SITC MACAO	9.7	172	17,119	P/s3 - CL4-5	12:30	//1500	A3-AB02
11	P.Thùy	WAN HAI 291	10.5	175	20,899	P/s3 - BNPH	12:30	//1400	A2-A5
12	Tân - H.Thanh	SM JAKARTA	8.5	168	16,850	P/s3 - BNPH	21:30	//0100	
13	B.Long	MP01+ADCO-9	2	175	1,143	CR - P/S	07:00	QTCR	
14	B.Long	MINH ANH 68	3	73	1,195	P/S - CR	06:00	QTCR	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Thanh - P.Thùy	ONE FRUITION	13.3	366	154,724	CM3 - P/s3	04:30	MP-VTX	MR-KS-AWA
2	Quyết	MORESBY CHIEF	9.1	186	26,971	P/s3 - CM3	04:30	Y/c MP	MR-KS
3	P.Tuấn - M.Tùng	NYK VESTA	12.7	339	97,825	CM2 - P/s3	09:30	MP-VTX	MR-KS
4	N.Thanh - Khái	CHARLESTON	10.2	336	91,761	P/s3 - CM4	13:00	MP	A9-A10-ST3
5	N.Minh - V.Hoàng	ZIM WILMINGTON	10.5	299	94,784	CM4 - P/s3	13:00	MP	A9-A10-ST3
6	Quang	MORESBY CHIEF	11.5	186	26,971	CM3 - P/s3	12:30		MR-KS

7	T.Tùng - Th.Hùng	NYK VENUS	10.5	339	97,825	P/s3 - CM2	13:00	Y/c MP-VTX	MR-KS
8	P.Tuấn - Th.Hùng	ONE STORK	10.9	364	145,251	P/s3 - CM3	21:00	MT-3NM-VTX	MR-KS-AWA
9	Q.Hung - Chính	HUNG PHU 99 - VALOR 18	3.6	175	2,830	G3 - CanGio	12:00	ATLAS 18	10°23'30N - 106°59'01E
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Duyệt	INSIGHT	9.8	172	17,888	CL5 - P/s3	05:30		A3-TM
2	Đ.Toản	GSL AFRICA	10.2	200	27,213	BP6 - P/s3	06:00		A1-A6
3	Trung	SITC SHANGDE	9.5	172	18,724	CL3 - P/s3	06:00		A3-A5
4	M.Cường	MTT SENARI	8.5	160	13,059	CL1 - P/s3	07:30		A2-01
5	Chương	MONICA	9.2	173	17,801	BNPH - P/s3	06:30		A3-TM
6	Phú	MAERSK KEELUNG	8.5	186	32,416	CL4 - P/s3	12:30		A5-A6
7	N.Hiến	SKY RAINBOW	9	173	17,944	CL7 - P/s3	11:00		A1-A2
8	Uy	HMM HERITAGE	8.5	172	17,277	BNPH - P/s3	14:00		A3-01
9	Đăng	NEXOE MAERSK	9.5	199	27,733	CL5 - P/s3	16:00		A1-A6
10	Vinh	SITC SHANDONG	9.4	172	17,119	CL7 - P/s3	23:30		A2-A3
11	Anh	YONG SHENG 99	6.9	123	7,460	TCHP - H25	18:00		08-12
12	Hà	MAERSK VILNIUS	8.5	180	20,927	CL1 - P/s3	23:30		A1-A6
13	H.Thanh	LANG MAS III	3	55	499	TL CL7 - H25	00:00	SR	01
14	Hoàn	SON TRA 126	3.3	100	4,332	CanGio - H25	09:00	ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Hung	KMTC PENANG	10	200	28,736	BP7 - CL4-5	23:30	Cano DL	A5-A6
2	Hà	KMTC PENANG	9.9	200	28,736	CL4-5 - BP7	16:00	Thả neo, Tăng cường dây	A2-A5